

Số: 168/2024/QĐST - HNGĐ

Giá Rai, ngày 18 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 344/2024/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Chí C**, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Chị **Trần Thị Mỹ N**, sinh năm 1998; Địa chỉ: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Chí C và chị Trần Thị Mỹ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Trần Chí C và chị Trần Thị Mỹ N thuận tình ly hôn

- *Về con chung*: Anh Trần Chí C và chị Trần Thị Mỹ N thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn chị Trần Thị Mỹ N được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Phương A, sinh ngày 10/5/2014.

Anh Trần Chí C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng*: Anh Trần Chí C và chị Trần Thị Mỹ N thống nhất thỏa thuận anh Trần Chí C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Phương A, sinh ngày 10/5/2014

mỗi tháng 2.000.000 đồng; Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 10/6/2024 cho đến khi cháu Trần Phương A tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Chí C và chị Trần Thị Mỹ N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình anh Trần Chí C tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng, về án phí cấp dưỡng anh C tự nguyện chịu 150.000 đồng; Anh C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0008896 ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

**THẨM PHÁN**

- VKSND thị xã Giá Rai;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Quang Khang**